

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 576/TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 1995

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch hành động quốc gia về dinh dưỡng

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật bảo vệ sức khỏe nhân dân ban hành ngày 30 tháng 6 năm 1989;

Theo đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước tại Công văn số 880/UB-NLN ngày 28-3-1995 về Kế hoạch Hành động quốc gia về dinh dưỡng năm 1995-2000;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Phê duyệt Kế hoạch Hành động quốc gia về dinh dưỡng năm 1995-2000 với những nội dung chính sau đây:

1- Phương hướng của Kế hoạch quốc gia dinh dưỡng:

- a) Đưa các mục tiêu, nội dung và giải pháp thực hiện Kế hoạch quốc gia dinh dưỡng vào kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội chung dài hạn và hàng năm của Nhà nước và của từng địa phương.
- b) Từng bước hạ thấp, tiến tới thanh toán một cách vững chắc tình trạng thiếu đói, suy dinh dưỡng do thiếu ăn, các bệnh do thiếu vi chất dinh dưỡng nhằm cải thiện dần sự phát triển thể chất và tinh thần con người Việt Nam.
- c) Đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng và vệ sinh thực phẩm để bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng; tổ chức mạng lưới thanh tra thực phẩm, đào tạo cán bộ, củng cố và xây dựng các Labor kiểm nghiệm chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm của ngành Tiêu chuẩn chất lượng và ngành Y tế.
- d) Tăng cường giám sát, kiểm tra, đánh giá, phối hợp và quản lý các chương trình dinh dưỡng ở trong nước và hợp tác quốc tế.

2- Mục tiêu của Kế hoạch quốc gia dinh dưỡng:

- a) Thanh toán tình trạng thiếu ăn, đưa mức ăn bình quân đầu người từ 1932 kcal hiện nay lên trên 2100 kcal và đưa tỷ lệ các gia đình có năng lượng bình quân đầu người dưới 1800 kcal từ 22,5% hiện nay xuống dưới 10%.
- b) Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng: Đối với người lớn giảm tỷ lệ thiếu năng lượng trường diễn, đặc biệt ở phụ nữ lứa tuổi sinh đẻ (15-49 tuổi) từ trên 40% hiện nay xuống dưới 30%.

Đối với trẻ em, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thiếu Protein năng lượng ở trẻ dưới 5 tuổi (theo chỉ số Cân/Tuổi) từ 45% xuống dưới 30%.

c) Giảm tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng:

Cơ bản thanh toán các biểu hiện lâm sàng thiếu Vitamin A và các hậu quả của nó, kể cả mù loà.

Cơ bản thanh toán các rối loạn do thiếu Iod.

Giảm tỷ lệ thiếu máu dinh dưỡng ở phụ nữ có thai từ 50% đến 60% hiện nay xuống dưới 40% ở những địa phương có triển khai chương trình phòng chống thiếu máu.

3- Các giải pháp chính đã được xác định trong kế hoạch là:

- a) Đảm bảo an ninh thực phẩm ở hộ gia đình.
- b) Thực hiện kế hoạch chăm sóc sức khỏe ban đầu của ngành Y tế. Cụ thể chú ý phòng chống các bệnh nhiễm khuẩn, khuyến khích nuôi con bằng sữa mẹ, khuyến khích chế độ ăn thích hợp và đời sống lành mạnh.